TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111/2026/QĐST-HNGĐ	

Đắk Lắk, ngày 01 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 69/2026/TLST- HNGD ngày 10 tháng 3 năm 2026 về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Dương Mỹ T – Sinh năm: 1993; CCCD số 054193010801; nơi cư trú: Thôn N, xã P, tỉnh Đắk Lắk.

* **Bị đơn**: Ông Lê Văn N – Sinh năm: 1987; CCCD số 054087006603; nơi cư trú: Thôn P, xã P, tỉnh Đắk Lắk.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**: Ngân hàng N1 (A).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn C – Chức vụ: Trưởng Phòng Khách hàng - A Chi nhánh P; Địa chỉ: đường T, thôn Đ, xã P, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Dương Mỹ T và ông Lê Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

Nguyên đơn bà Trần Dương Mỹ T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền nộp tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0002375 ngày 10/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk. Hoàn trả lại cho nguyên đơn bà Trần Dương Mỹ T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng N1 số tiền tạm ứng án phí 8.770.000đ (*Tám triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0007005 ngày 17/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 13 - Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã Phú Hòa 1 (GCNKH số 14 ngày 08/6/2023);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mộng Tuyền